

Số: /KH-UBND

Kon Tum, ngày tháng 6 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông

Triển khai Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông (Nghị quyết số 32/NQ-CP); Kế hoạch số 390/KH-BGDĐT ngày 22 tháng 4 năm 2024 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP và Văn bản số 2457/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 5 năm 2024 về việc thông báo kết quả đánh giá giữa kì việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thống nhất chỉ đạo các sở, ban, ngành và địa phương trong việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP, tạo sự chuyển biến tích cực trong việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

2. Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP; xác định cụ thể các nội dung công việc, sản phẩm hoàn thành, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và tiến độ hoàn thành từng nhiệm vụ. Các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch với nhiệm vụ cụ thể, bảo đảm các điều kiện, nguồn lực và tổ chức thực hiện đầy đủ, hiệu quả, kịp thời, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 32/NQ-CP và Kế hoạch này.

II. NỘI DUNG

1. Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ: Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Văn bản số 495/UBND-KGVX ngày 06 tháng 02 năm 2024 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về tổ chức triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; khắc phục, tạo sự chuyển biến căn bản các vấn đề về giáo dục và đào tạo mà xã hội quan tâm; tranh thủ sự đồng thuận của cha mẹ học sinh, xã hội đối với việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Tiếp tục tập trung triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình, bảo đảm tiến độ, chất lượng; nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, điển hình tiên tiến, tháo gỡ các vướng mắc, khắc phục tồn tại, hạn chế. Phát huy sự chủ động của các cơ sở giáo dục, các nhà giáo trong triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Khi kết thúc năm học 2024-2025, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tiến hành tổng kết đánh giá việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; tổng kết đánh giá các Chương trình, Nghị quyết, Kế hoạch đảm bảo điều kiện triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức lựa chọn và sử dụng sách giáo khoa theo quy định tại Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo¹. Tiếp tục hoàn thiện việc biên soạn tài liệu giáo dục địa phương đảm bảo theo kế hoạch; chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức dạy học tài liệu giáo dục địa phương theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo².

- Tham mưu cấp có thẩm quyền bổ sung, trang bị thiết bị dạy học tối thiểu cho các cơ sở giáo dục phục vụ triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; quản lý, kiểm tra việc sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học đã cấp phát.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở các cơ sở giáo dục phổ thông; việc mua sắm, sử dụng, bảo quản trang thiết bị dạy học; việc lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa; kịp thời xử lý các vấn đề tồn tại, hạn chế thuộc thẩm quyền và báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các vấn đề vượt thẩm quyền để xem xét chỉ đạo.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung quy định liên quan nhằm tháo gỡ những vướng mắc, bất cập trong tuyển dụng giáo viên dạy các môn học mới theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách luân chuyển giáo viên để giải quyết tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả bồi dưỡng, tập huấn cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên; phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên cốt cán.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục. Phối hợp các đơn vị tham mưu ưu tiên ngân sách địa phương cho giáo dục đào tạo. Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, nhất là các nguồn vốn từ các Chương trình, đề án, dự án đã được phê duyệt.

¹ Quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

² ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.

- Triển khai việc hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, vùng sâu, vùng xa, học sinh dân tộc thiểu số, học sinh thuộc đối tượng chính sách.

- Hàng năm, theo phân cấp ngân sách hiện hành, chủ động bố trí kinh phí chi sự nghiệp giáo dục đào tạo, kết hợp nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch phù hợp với đặc điểm tình hình kinh tế - xã hội địa phương, đơn vị.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh: Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật, giá, phí dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với các cơ sở giáo dục phổ thông; cơ chế in ấn, phát hành tài liệu giáo dục địa phương.

3. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan truyền thông tuyên truyền, quán triệt chủ trương, đổi mới chương trình, sách giáo khoa, tập trung vào một số nội dung, địa bàn trọng điểm để tạo sự đồng thuận của xã hội và quyết tâm mạnh mẽ hơn nữa trong toàn thể đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

4. Sở Nội vụ

- Tiếp tục phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai nhiệm vụ nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp; đảm bảo đủ về số lượng; phát triển đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên người dân tộc thiểu số phù hợp.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các địa phương thực hiện việc tuyển dụng giáo viên theo biên chế được giao, khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ tại các cơ sở giáo dục.

5. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét:

+ Bố trí kinh phí cho giáo dục đào tạo và kinh phí thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

+ Bố trí ngân sách thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa; in, phát hành tài liệu giáo dục địa phương; sách chữ nổi Braille cho người khiếm thị theo quy định. Ưu tiên bố trí kinh phí hợp đồng giáo viên theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ³.

- Đề xuất hình thức hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho địa phương nhằm bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, nhất là việc cấp sách

³ Về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

giáo khoa cho các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa.

- Hướng dẫn Sở Giáo dục và Đào tạo sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, nhất là nguồn vốn đầu tư từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, dự án đã được phê duyệt.

6. Ban Dân tộc: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện rà soát, xác định nhu cầu; danh mục đầu tư và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ nguồn lực giai đoạn 2021-2025 và hàng năm đầy đủ, kịp thời theo quy định để thực hiện các nội dung, hoạt động của Tiểu dự án 1 (*Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú; trường phổ thông dân tộc bán trú; trường Phổ thông có học sinh bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số*) thuộc Dự án 5 (*Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực*) Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí vốn đầu tư công để thực hiện Kế hoạch theo quy định và khả năng cân đối nguồn lực của tỉnh.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp giải quyết tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ tại địa phương; thực hiện linh hoạt, bố trí, sắp xếp giáo viên bảo đảm đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu theo quy định; tiếp tục tuyển dụng bảo đảm đủ số biên chế được giao, ưu tiên tuyển dụng giáo viên cho các trường ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng sâu, vùng xa, giáo viên các môn học trong Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 như: Tin học, Ngoại ngữ cấp Tiểu học. Đề xuất chỉ tiêu đào tạo giáo viên theo địa chỉ, nhất là giáo viên người dân tộc thiểu số tại chỗ đảm bảo tính ổn định công tác lâu dài.

- Tập trung đầu tư kiên cố hóa trường lớp, xóa phòng học tạm; tiếp tục tham mưu, hoàn thiện quy hoạch, tổ chức, sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp theo hướng tinh gọn, khắc phục tình trạng quy mô trường lớp nhỏ lẻ, phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và quy mô phát triển giáo dục của địa phương. Quan tâm quy hoạch và bố trí quỹ đất cho giáo dục, đẩy mạnh thu hút đầu tư các trường ngoài công lập.

- Bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; quản lý, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục; tiếp tục ưu tiên ngân sách địa phương cho giáo dục và đào tạo. Bố trí đầy đủ và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, nhất là nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, dự án đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Xây dựng phương án và triển khai thực hiện việc hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, vùng sâu, vùng xa, học sinh đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh thuộc đối tượng chính sách.

- Hàng năm, theo phân cấp ngân sách hiện hành, chủ động bố trí kinh phí chi sự nghiệp giáo dục đào tạo, kết hợp nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch phù hợp với đặc điểm tình hình kinh tế - xã hội địa phương, đơn vị.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ tại Nghị quyết 32/NQ-CP và Kế hoạch này.

- Tổng hợp, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo **trong tháng 8 hằng năm.**

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 32/NQ-CP; kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và các địa phương việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông về Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh, hoàn thành **trước ngày 20 tháng 9 hằng năm./.**

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (đ/b);
- Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Thông tin và Truyền thông (t/h);
- Ban Dân tộc (t/h);
- UBND các huyện, thành phố (t/h);
- VP UBND tỉnh;
- + CVP, PCVP KGVX;
- + Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.THT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Ngọc